



KỶ YẾU

HỘI NGHỊ KHOA HỌC

KHOA HỌC XÃ HỘI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI

MỤC LỤC

| | |
|--|----|
| LỜI NÓI ĐẦU | 3 |
| 1. Báo cáo đề dẫn "KHOA HỌC XÃ HỘI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG" <i>Trần Thị Phúc An, Trần Thanh Hải</i> | 11 |
| Phần 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG | |
| 2. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM - QUAN ĐIỂM, THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP <i>Cao Thị Hạnh</i> | 16 |
| 3. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY <i>Ngô Văn Hương</i> | 24 |
| 4. MỘT SỐ NGUYÊN TẮC PHƯƠNG PHÁP LUẬN TRONG VIỆC GIẢI QUYẾT MỐI QUAN HỆ GIỮA TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VỚI TIẾN BỘ, CÔNG BẰNG XÃ HỘI Ở VIỆT NAM <i>Trần Thị Lan Hương</i> | |
| 5. NHÂN TỐ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ TÁC ĐỘNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY <i>Hoàng Diệu Thảo</i> | |
| Phần 2: NHỮNG VẤN ĐỀ VỀ KINH TẾ, MÔI TRƯỜNG, AN SINH XÃ HỘI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG | |
| 6. MỘT SỐ NGUYÊN TẮC KẾT HỢP GIỮA PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG <i>Nguyễn Thị Như</i> | |
| 7. XÂY DỰNG KINH TẾ XANH ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY <i>Hoàng Thu Trang, Lê Thị Hồng</i> | |
| 8. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH - CON ĐƯỜNG CHO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM <i>Thị Thị Lan Phương</i> | |
| 9. VAI TRÒ CỦA ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM | |

giai đoạn học xã hội với sự phát triển bền vững

6. ĐỔI MỚI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN ĐẠO ĐỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP
GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC THEO HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC TRONG ĐÀO TẠO
SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC

Nguyễn Đức Khiêm, Trần Tuyết Nhung, Nguyễn Thành Công

7. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA TRONG GIẢNG DẠY
MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN HIỆN NAY

Trần Quốc Đảm

8. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT HIỆN NAY

Nguyễn Xuân Trường

9. XÂY DỰNG TRUNG ĐỘI TỰ QUẢN ĐỂ NÂNG CAO TÍNH TỰ GIÁC CH
CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Nguyễn Văn Độ

10. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TIỂU ĐỘI TRƯỞNG - GIẢI PHÁP NÂNG CAO CH
CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT TRONG GIAI Đ
HIỆN NAY

Nguyễn Quang Hay, Nghiêm Công Đĩnh

Tóm tắt: Xây dựng trung đội tự quản trong học tập, rèn luyện là một trong các biện pháp xây dựng thói quen hành vi tự giác chấp hành kỷ luật cho sinh viên. Đây là thói quen hành vi thiết yếu, để sinh viên sẵn sàng ứng phó với những tình huống biến động và phức tạp ở môi trường học tập có tính kỷ luật cao. Trong bài viết này tác giả đưa ra các bước xây dựng trung đội tự quản giúp cho sinh viên nhanh chóng có nhận thức, thái độ và hành vi kỷ luật đúng, thể hiện ý thức về trách nhiệm của bản thân trước tập thể, có giác ngộ chính trị và tự nguyện, việc chấp hành kỷ luật không phải là bắt buộc, mà bước đầu trở thành nhu cầu thiết yếu của bản thân sinh viên.

Từ khóa: Sinh viên trường Đại học Mở - Địa chất, kỷ luật, quốc phòng và an ninh, trung đội tự quản

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Để giúp sinh viên tự theo dõi, đánh giá, nhắc nhở nhau và cá nhân tự giác trong việc chấp hành nội quy, quy chế và những yêu cầu của tính kỷ luật, mà không cần nhiều sự giám sát của giảng viên thì việc xây dựng trung đội tự quản để giáo dục tính tự giác chấp hành kỷ luật trong dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh giữ vai trò quan trọng. Bởi vì, học tập là một quá trình phát triển của con người, quá trình này phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Trong đó, bên trong (tính tự giác, tự quản) đóng vai trò quyết định đến kết quả học tập của người học. Muốn bản thân có kết quả những nhiệm vụ học tập đặt ra đòi hỏi người học phải đấu tranh vượt khó một cách có phê phán và phải sáng tạo trong quá trình học. Nó thể hiện ý thức sâu sắc về trách nhiệm của bản thân trước tập thể, có giác ngộ chính trị và tự nguyện, tự giác trong việc chấp hành kỷ luật để phần thực hiện mục tiêu giáo dục quốc phòng và an ninh mà Đảng và Nhà nước đã xác định.

2. NỘI DUNG

2.1. Trung đội tự quản và vai trò của Trung đội tự quản trong việc nâng cao tính tự giác chấp hành kỷ luật của sinh viên

Trung đội tự quản là tập thể sinh viên được biên chế thành các trung đội, đặt dưới sự chỉ đạo của đại đội trưởng (giảng viên). Mỗi trung đội có trung đội trưởng, trung đội phó và trung đội trưởng.

Xây dựng mô hình trung đội tự quản nhằm phát huy tinh thần kỷ luật, tự giác, tích cực của sinh viên, của cả tập thể trung đội trong học tập và rèn luyện, chuyển hóa mục tiêu và nhiệm vụ của đại đội trưởng thành nhiệm vụ của trung đội trưởng và các thành viên trong trung đội.

động học trong các nội dung của môn học; tập trung theo dõi bài giảng và hướng dẫn động hành của giảng viên; tích cực phát biểu trong giờ học và tham gia thảo luận nhóm, hoạt động tự quản; chấp hành những quy định về kỷ luật thao trường mà giảng viên bảo vệ hình trong suốt quá trình học tập và chuẩn bị đầy đủ vũ khí, trang bị của cá giữ gìn vũ khí, trang bị kỹ thuật, thiết bị dạy học, giáo trình, tài liệu, trang phục đúng chất được giao.

động tự học, tự luyện tập: Lập kế hoạch tự học (tự luyện tập) đầy đủ theo đề cương giảng viên giao; tự giác thực hiện kế hoạch tự học, tự luyện tập và tích cực trong lu kỹ năng thực hành; tích cực nghiên cứu giáo trình, tài liệu tham khảo; tự kiểm t tự học (tự luyện tập) của bản thân; thực hiện tốt các quy định về chế độ tự học, g viên.

thực hiện các chế độ rèn luyện: Tự giác, chủ động chấp hành các chế độ trong ng ành qui định về xưng hô, chào hỏi, lễ tiết, tác phong; chấp hành quy định ra, v độ báo cáo; xây dựng nếp sống văn hóa, cảnh quan môi trường và tham gia tích hoạt động phong trào và các hoạt động ngoại khóa.

Mức trạng chấp hành kỷ luật của sinh viên Trường Đại học Mở - Địa chấ ốc phòng và an ninh hiện nay

h giá thực trạng hành vi chấp hành kỷ luật của sinh viên, làm cơ sở cho việc đầ g trung đội tự quản của sinh viên trong học tập và rèn luyện khi học giáo dục qu ằm góp phần nâng cao chất lượng môn học giáo dục quốc phòng và an ninh (i viên, chúng tôi tiến hành khảo sát bằng phiếu hỏi ở 03 đợt học với đối tượng l inh viên. Một số nội dung cần làm rõ chúng tôi tiến hành phỏng vấn trực tiếp hành khảo sát là năm học 2018 - 2019. Sau khi có kết quả, chúng tôi tiến hành các nội dung đã được khảo sát, từ đó đưa ra nhận xét đánh giá, kết luận và đ h lập trung đội tự quản nhằm mục đích để nâng cao chất lượng học tập và rèn ờng Đại học Mở - Địa chất được tốt hơn.

| | | | |
|---|--------------|--------------|--------------|
| áp trung theo dõi đại giảng và | 60.9% | | 10.1% |
| ng tác, kỹ năng thực hành của giảng viên | | | |
| ch cực phát biểu trong giờ học và tham | 97 30.3% | 120 37.5% | 103 32.1% |
| thảo luận nhóm nghiêm túc trong hoạt | | | |
| động tự quản. | | | |
| áp hành những quy định về kỷ luật thao | 197 61.5% | 79 24.7% | 45 14.0% |
| trường mà giáo viên đã phổ biến | | | |
| o đảm đội hình trong quá trình học tập và | 261 81.6% | 46 14.4% | 13 4.0% |
| hấn bị đầy đủ vũ khí trang bị các nhân | | | |
| o quản, giữ gìn vũ khí trang bị kỹ thuật, | 220 68.8% | 67 20.9% | 33 10.3% |
| đt bị dạy học, giáo trình tài liệu, trang | | | |
| c dùng chung | | | |

Bảng 2. Mức độ thực hiện các tiêu chí về tính kỷ luật của sinh viên trong hoạt động tự học, tự luyện tập

| Nội dung | Mức độ đánh giá | | |
|---|----------------------------|------------------------------------|---------------------------------|
| | Tốt (số lượng/ti lệ) | Bình thường (số lượng/ti lệ) | Chưa tốt (số lượng/ti lệ) |
| kế hoạch tự học (tự luyện tập) đầy đủ đề cương môn học mà giảng viên giao | 33 10.3% | 125 39.0% | 162 50.6% |
| hiển thực hiện kế hoạch tự học, tự luyện tập tích cực trong luyện tập động tác kỹ thuật thực hành | 38 11.9% | 123 38.4% | 159 49.7% |
| hiển nghiên cứu giáo trình, tài liệu khảo | 61 19.0% | 147 45.9% | 112 35.0% |
| hiển tra, đánh giá kết quả tự học (tự tập) của bản thân | 77 24.0% | 166 51.9% | 77 24.0% |
| hiển tốt các quy định về chế độ tự tự luyện tập của giảng viên và cán bộ quản lý. | 123 38.4% | 148 46.3% | 49 15.3% |

Bảng 3. Mức độ thực hiện các tiêu chí về rèn luyện tính kỷ luật của sinh viên trong chấp hành các chế độ

... xã hội với sự phát triển

| | | | |
|--|--------------|--------------|-------------|
| Chấp hành quy định về xưng hô, chào hỏi lễ tiết tác phong | 266 83.1% | 36 11.3% | 18 5.6% |
| Chấp hành quy định ra, vào cơ sở và báo cáo | 269 84.0% | 33 10.3% | 18 5.6% |
| Xây dựng nếp sống văn hóa, cảnh quan môi trường và tham gia tích cực, tự giác vào các hoạt động phong trào, ngoại khóa | 161 50.3% | 125 39.1% | 34 10.6% |

Bảng 4. Mức độ thực hiện các tiêu chí về tính kỷ luật của sinh viên trong kiểm tra, thi kết thúc học phần

| STT | Nội dung | Mức độ đánh giá | | |
|-----|-----------------------------|-----------------------------|---------------------------------|------------------------------|
| | | Rất tốt (số lượng/tỉ lệ) | Bình thường (số lượng/tỉ lệ) | Chưa tốt (số lượng/tỉ lệ) |
| 1 | Trong kiểm tra thường xuyên | 279 87.2% | 38 11.9% | 3 0.9% |
| 2 | Trong thi kết thúc học phần | 294 91.9% | 23 7.2% | 3 0.9% |

Kết quả khảo sát ở 03 đợt học là khá tương đồng, trong đó đối tượng khảo sát là giảng viên và sinh viên cho kết quả tương đối như nhau. Do sự khác biệt là không lớn, nên chúng tôi tổng hợp kết quả khảo sát chung ở các bảng trên. Nhìn chung đánh giá của các thành phần là khá toàn diện và phản ánh đúng thực trạng hiện nay, cụ thể như sau:

Về hoạt động học trên giảng đường và ngoài thao trường, với 6 nội dung được khảo sát, thì 5 nội dung từ 60,9% đến 68,8% đạt mức độ khá, nhưng trên thực tế vẫn còn giáo viên đánh giá hành vi của sinh viên vẫn còn là chưa tốt, thấp nhất là 4,0% và cao nhất là 32,1%. Riêng nội dung "Tích cực phát biểu trong giờ học và tham gia thảo luận nhóm, nghiêm túc trong hoạt động tự quản" có mức độ đáp 30,3%. Đặc biệt, ở tiêu chí này có đến 32,1% người được hỏi cho rằng: sinh viên chưa tích cực phát biểu trong giờ học và tham gia thảo luận nhóm, nghiêm túc trong hoạt động tự quản và lý do được xác định là đội ngũ giảng viên chưa tạo được hứng thú trong học tập cho sinh viên, đồng thời chưa phát huy được ý thức tự giác của sinh viên.

Với hoạt động tự học, tự luyện tập, có 5 nội dung cần đánh giá hành vi của sinh viên thì cả 5 nội dung có đều đạt ở mức độ trung bình từ 38,4% đến 51,9%. Đặc biệt ở nội dung "Lập kế hoạch tự học của giảng viên giao" và "Tự giác thực hiện kế hoạch tự học của sinh viên thực hành" là rất thấp, cụ thể có ... rất tốt,

Bước 5. Theo dõi, giám sát hoạt động tự quản của các trung đội

Có rất nhiều cách theo dõi hoạt động tự quản của sinh viên. Có thể cần có sự kiểm tra trực tiếp các hoạt động, nhưng đôi khi chỉ cần kiểm tra gián tiếp qua sổ ghi đầu bài, qua quá trình trực tiếp giảng dạy, qua sổ ghi chép của cán bộ trung đội, tiểu đội, hoặc qua kết quả công việc được giao... Thông qua chế độ giao ban hàng ngày, hàng tuần giảng viên trực tiếp gặp gỡ, trao đổi với cán bộ trung đội, tiểu đội để nắm thông tin, làm công tác cố vấn, trợ giúp tháo gỡ những vướng mắc cho cán bộ trung đội, tiểu đội. Nhìn chung giảng viên chỉ nên điều hành từ xa, trừ những công việc cán bộ trung đội, tiểu đội không thể làm thay giảng viên được.

Bước 6. Tổ chức rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình trung đội tự quản.

Tiến hành tổ chức hội thảo rút kinh nghiệm hoặc liên hệ với các trường trên địa bàn, với cán bộ trung đội của các đơn vị quân đội đã có kinh nghiệm làm công tác quản lý, để tổ chức cho đội ngũ cán bộ đi tham quan học tập. Sau mỗi khóa học cấp ủy, chỉ huy phải chỉ đạo đóng góp ý kiến về nội dung và quá trình tổ chức thực hiện, từ đó kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm, để các khóa học tiếp theo đạt hiệu quả cao hơn. Kết thúc năm học, cần tiến hành tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện mô hình trung đội tự quản, làm cơ sở để rà soát điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí đánh giá mô hình trung đội tự quản, tiến tới hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá tính kỷ luật của sinh viên khi học giáo dục quốc phòng và an ninh tập trung.

Như vậy, việc xây dựng trung đội tự quản chỉ là một trong những biện pháp nhằm nâng cao tính tự giác chấp hành kỷ luật của sinh viên. Từ kết quả trên cho phép bước đầu khẳng định, việc xây dựng trung đội tự quản là phù hợp, có tác dụng trực tiếp nâng cao chất lượng, hiệu quả môn học giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay. Việc xây dựng trung đội tự quản đã biến những yêu cầu của xã hội, thành phẩm chất của cá nhân, biến quá trình giáo dục thành tự giáo dục. Tính kỷ luật tự giác là một phẩm chất của nhân cách, là sản phẩm của quá trình giáo dục và tự giáo dục, là kết quả của hoạt động trải nghiệm trong cuộc sống.

3. KẾT LUẬN

Giáo dục tính kỷ luật cho sinh viên phải luôn được coi là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của nhà trường, là nội dung cơ bản trong quá trình hình thành, hoàn thiện các phẩm chất nhân cách cho người học. Hoạt động giáo dục kỷ luật cho sinh viên của Trường bao giờ cũng diễn ra trong một khoảng thời gian nhất định, đan xen với các hoạt động khác, như trong quá trình giảng dạy các nội dung về quốc phòng và an ninh, trong tổ chức sinh hoạt đời sống vật chất, tinh thần, trong giải quyết các mối quan hệ giữa sinh viên với cán bộ các cấp, với giảng viên và sinh viên với sinh viên (mối quan hệ đồng chí, đồng đội). Tất cả các mối quan hệ, hoạt động này nếu được tổ chức để diễn ra trong môi trường tự quản, để mỗi sinh viên tự giác chấp hành thì quá trình giáo dục tính kỷ luật cho sinh viên của Trường Đại học Mở - Địa chất khi học giáo dục quốc phòng và an ninh tập trung sẽ đạt được chất lượng và hiệu quả cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1, Phạm Minh Thụ (2004), *Sử dụng tổng hợp các phương pháp giáo dục thói quen hành vi kỷ luật cho học viên sĩ quan ở các trường đại học quân sự*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Học viện Chính trị Quân sự.

2. Vũ Quang Hải (2009), *Nghiên cứu quy trình tổ chức giáo dục kỷ luật cho học viên trong nhà ở quân đội*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Học viện Chính trị Quân sự.